

Số: /KH-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16 tháng 6 năm 2022; Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày 27 tháng 6 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 224/QĐ-TTg ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ;

Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026-2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ tại Quyết định số 224/QĐ-TTg ngày 03/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, có hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND các xã phường và các tổ chức, cá nhân trong việc thi hành Luật sở hữu trí tuệ cũng như nâng cao ý thức tôn trọng và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và mọi tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Quá trình tổ chức triển khai phải bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; bám sát tinh thần chỉ đạo tại Quyết định số 224/QĐ-TTg ngày 03/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

- Xác định rõ lộ trình thực hiện, thời gian hoàn thành cụ thể cho từng nhóm nhiệm vụ để bảo đảm Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành được áp dụng thống nhất, đồng bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

II. NỘI DUNG

1. Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và tham gia xây dựng văn bản hướng dẫn

a) Nội dung: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các xã, phường thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của Luật và văn bản hướng dẫn nhằm kịp thời xử lý triệt để các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp.

b) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo, bảo đảm đồng bộ với việc triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

c) Sản phẩm: Hệ thống hóa văn bản; báo cáo kết quả rà soát; Nghị quyết của HĐND, Quyết định của Chủ tịch UBND, Kế hoạch của UBND, văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ...

2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về sở hữu trí tuệ

a) Nội dung:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Luật Sở hữu trí tuệ và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến bảo đảm thực chất, hiệu quả, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế và từng nhóm đối tượng cụ thể.

- Đăng tải thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để các tổ chức, cá nhân kịp thời tiếp cận, nắm bắt thông tin; phối hợp với UBND các xã, phường tổ chức các lớp tập huấn về sở hữu trí tuệ cho các hợp tác xã, các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục chuyên sâu về sở hữu trí tuệ, phát sóng các phóng sự điều tra về phòng, chống hàng giả, hàng nhái; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, giải đáp pháp luật trên truyền hình; phát hành các ấn phẩm, tờ rơi, tài liệu hỏi đáp ngắn gọn, dễ hiểu, có minh họa trực quan...

- Đặc biệt, phát huy vai trò của hệ thống loa truyền thanh cơ sở tại các xã, phường để đưa thông tin pháp luật về sở hữu trí tuệ vào từng khu dân cư, thôn, xóm góp phần nâng cao ý thức xây dựng, bảo vệ thương hiệu cho các sản phẩm nông sản, sản phẩm đặc sản địa phương và sản phẩm OCOP.

b) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

c) Sản phẩm: Hội nghị, tọa đàm, tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông, các bài đăng trên báo, tạp chí, phóng sự...

3. Xây dựng và triển khai Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026-2030

a) Nội dung: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, các đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030, đồng thời nghiên cứu, đề xuất cơ chế, giải pháp tổ chức triển khai Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2026-2030 đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND các xã, phường.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Sản phẩm: Ban hành Kế hoạch/Chương trình; các hoạt động/dự án được triển khai trong khuôn khổ Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026-2030.

4. Tổ chức kiểm tra việc thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Nội dung: Kiểm tra, giám sát, đôn đốc, theo dõi việc thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh chủ động thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Sản phẩm: Báo cáo kết quả thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật theo quy định.

5. Tổ chức các nội dung hỗ trợ thi hành Luật theo quy định pháp luật

a) Nội dung:

- Hướng dẫn áp dụng các quy định của Luật và các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật; bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến bảo hộ và khai thác quyền sở hữu trí tuệ quy định trong Luật;

- Tổ chức tiếp nhận và xử lý các kiến nghị, đề xuất của cơ quan, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Bảo đảm các điều kiện thi hành theo quy định tại Điều 59 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Sản phẩm: Hội nghị/lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; văn bản xử lý kiến nghị, đề xuất; hệ thống cơ sở dữ liệu số về sở hữu trí tuệ được xây dựng và cập nhật.

(Nhiệm vụ phân công cụ thể gửi kèm theo Phụ lục)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của các sở, ban, ngành và các xã, phường theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2026, các cơ quan, đơn vị, UBND xã, phường chủ động bố trí trong nguồn ngân sách nhà nước được giao năm 2026 để triển khai thực hiện; bố trí kinh phí cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong năm đầu thực thi.

3. Sở Tài chính chủ trì tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các sở, ban, ngành để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành; trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí từ nguồn đầu tư theo quy định pháp luật về đầu tư công.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường lập kinh phí và thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

5. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan đầu mối có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai, thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ nêu trong Kế hoạch này, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tuyên truyền, phổ biến Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; rà soát, hệ thống hóa và đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh liên quan đến Luật Sở hữu trí tuệ và các văn bản quy định chi tiết thi hành theo quy định.

- Tiếp nhận các kiến nghị *(nếu có)* đối với các nội dung liên quan đến Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành trên địa bàn tỉnh, tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết theo chức năng nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật chuyên đề về quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ cho các hợp tác xã, các tổ chức, cá nhân xây dựng và bảo vệ thương hiệu.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh và các sở, ngành có liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Sở hữu trí tuệ, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp.

2. Sở Tài chính

Chủ trì tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND các xã, phường để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương; đồng thời thực hiện lồng ghép các nguồn kinh phí hợp pháp nhằm bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quyền tác giả và quyền liên quan trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức rà soát hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương thuộc lĩnh vực quyền tác giả, quyền liên quan; kịp thời tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ để bảo đảm phù hợp với các quy định mới của Luật.

c) Chủ trì tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tập huấn các quy định về bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan. Đối tượng tập trung là các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, nhiếp ảnh, biểu diễn, xuất bản, in ấn, phát hành, báo chí, đài phát thanh, truyền hình và các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ liên quan.

d) Chủ trì, phối hợp với lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra và xử lý theo quy định pháp luật các hành vi vi phạm pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan, đặc biệt là các hành vi sao chép, in lậu, phân phối, truyền đạt trái phép các tác phẩm văn học, nghệ thuật, bản ghi âm, ghi hình, phần mềm máy tính, đặc biệt là các hành vi vi phạm trên môi trường số.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về quyền đối với giống cây trồng, giống vật nuôi mới. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong công tác quản lý nhà nước đối với các chỉ dẫn địa lý của tỉnh dùng cho các sản phẩm nông, lâm, thủy sản đặc sản trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

b) Chủ trì rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương liên quan đến lĩnh vực được phân công; đề xuất phương án xử lý các văn bản không còn phù hợp.

c) Chủ trì tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật chuyên đề về quyền đối với giống cây trồng.

d) Chủ trì, phối hợp kiểm tra chuyên ngành nông nghiệp và môi trường để kịp thời phát hiện và xử lý dứt điểm các hành vi sản xuất, kinh doanh giống cây trồng giả, giống chưa được cấp phép, vật tư nông nghiệp vi phạm nhãn hiệu, xâm phạm quyền đối với giống cây trồng đã được bảo hộ.

5. Sở Công Thương

a) Chủ trì việc tích hợp, lồng ghép các nội dung tuyên truyền, hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng, phát triển, quản trị và bảo vệ thương hiệu, tài sản trí tuệ vào các chương trình, đề án xúc tiến thương mại quốc gia và địa phương, chương trình khuyến công, phát triển tiêu thủ công nghiệp và kế hoạch phát triển thương mại điện tử của tỉnh.

b) Chủ động phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh, Hải quan, Sở Khoa học và Công nghệ đẩy mạnh công tác nắm tình hình, phát hiện, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp. Chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, lưu thông hàng hóa; kiểm soát chặt chẽ hoạt động kinh doanh, mua bán, quảng cáo trên các nền tảng thương mại điện tử, mạng xã hội để ngăn chặn tình trạng kinh doanh hàng giả mạo sở hữu trí tuệ trên không gian mạng.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì triển khai tuyên truyền, phổ biến pháp luật về SHTT trong các cơ sở giáo dục; chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức dạy học lồng ghép nội dung SHTT vào chương trình giáo dục phù hợp và thực hiện nghiêm quy định về bản quyền tài liệu, phần mềm.

b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thúc đẩy hình thành và phát triển tài sản trí tuệ trong trường học.

7. Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường

- Căn cứ nội dung Kế hoạch và tình hình thực tiễn, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch có trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật trong phạm vi quản lý của bộ, ngành và địa phương mình quản lý.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan tổ chức quán triệt, truyền thông, phổ biến Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị; đồng thời tuyên truyền đến các doanh nghiệp, hợp tác xã thuộc lĩnh vực quản lý bằng các hình thức như: Hội nghị, tọa đàm, tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông, các bài đăng trên báo, tạp chí, phóng sự, phương tiện thông tin truyền thông...

- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện các nội dung thực hiện Kế hoạch theo định kỳ hoặc khi có yêu cầu của Sở Khoa học và Công nghệ.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các sở, ban, ngành và địa phương kịp thời phản ánh về Sở Khoa học

và Công nghệ để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan để làm rõ, thống nhất hướng dẫn thực hiện. Trường hợp vượt quá thẩm quyền, Sở Khoa học và Công nghệ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, cơ quan, thuộc UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Bắc Ninh;
- UBND các xã, phường;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Sơn

Phụ lục
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /5/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn hoàn thành
1	Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực sở hữu trí tuệ, tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ.	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành có liên quan.	Năm 2026
2	Ban hành Quy chế phối hợp trong hoạt động quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành có liên quan.	Trong tháng 6/2026
3	Tổ chức tuyên truyền về hoạt động sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh thông qua các chuyên mục, phóng sự phát sóng trên truyền hình.	Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh	Các sở, ngành có liên quan	Năm 2026 và các năm tiếp theo
4	Tổ chức các lớp tập huấn kiến thức về sở hữu trí tuệ cho các HTX; các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành có liên quan; UBND các xã, phường	Năm 2026 và các năm tiếp theo
5	Xây dựng Kế hoạch/Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026 - 2030.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, các đơn vị liên quan	Năm 2026
6	Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, kiểm tra liên ngành việc thi hành Luật; xử lý nghiêm các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, buôn bán hàng giả.	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương (Chi Cục Quản lý Thị trường), Thanh tra tỉnh.	Các sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên/hàng năm